TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2019/HS-ST Ngày 27/12/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Lực và bà Phan Thị Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại Nhà văn hóa tổ dân phố số 3, phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Anh T, sinh năm 1969 tại Bắc Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 6, phường T, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu V (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); vợ Lê Thị Ánh T2 và có 01 con sinh năm 2002;

Tiền án: Có 02 tiền án:

Tại Bản án số 65/2014/HSST ngày 13/6/2014, TAND huyện Yên Phong - tỉnh Bắc Ninh. Xử phạt Nguyễn Anh T 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2017, chấp hành xong án phí ngày 14/9/2014, chưa được xóa án tích.

Tại Bản án số 242/2017/HSST ngày 09/8/2017, TAND thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh. Xử phạt Nguyễn Anh T 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2019, chấp hành xong án phí ngày 12/10/2017. Chưa xóa án tích.

- Tiền sự: không.

- Quá trình hoạt động bản thân:

+ Tại Bản án số 92 ngày 30/10/1998, TAND thị xã Hà Đông - tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông - thành phố Hà Nội) xử phạt Nguyễn Anh T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 400.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/1999, đã xóa án tích.

+ Tại Bản án số 66 ngày 11/10/1999, TAND huyện Việt Yên - tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Anh T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 400.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2000, đã được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 123 ngày 28/6/2011, TAND thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Anh T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc (tổng số tiền đánh bạc 3.190.000 đồng), chấp hành xong án phí 01/7/2011. Đã xóa án tích.

+ Tại Quyết định số 1317/QĐ - UBND ngày 14/9/2012 của UBND thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh, đưa Nguyễn Anh T vào trung tâm giáo dục dạy nghề - hướng thiện tỉnh Bắc Ninh để cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 17/01/2014 chấp hành xong trở về địa pH.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

* Người làm chứng:

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1983; (vắng mặt)

- Anh Đỗ Văn T3, sinh năm 1986; (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Cát D1, sinh năm 1962 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h00 ngày 19/9/2019, Nguyễn Anh T điều khiển xe môtô YAMAHA, biển kiểm soát 99G1 - 289.22 đến khách sạn N thuộc tổ dân phố X, phường P, thành phố Phúc Yên để hát karaoke. Tại quầy lễ tân, T đặt vấn đề thuê phòng và nhân viên nữ hát cùng thì được nhân viên lễ tân là anh Đỗ Văn T3 bố trí phòng Vip 5 của khách sạn đồng thời gọi nhân viên nữ là chị Nguyễn Thị Tuyết H vào hát cùng T. Đến khoảng 15h00’ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã gọi điện thoại cho bạn nghiện mới quen tên là D (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.000.000đồng tiền ma túy dạng đá và ma túy dạng kẹo, T hẹn D đem ma túy và 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá đến phòng Vip 5 khách sạn N cho T. Khoảng 15 phút sau, D đến và vào phòng hát Vip 5 gặp T, lúc này T đang hát

karaoke cùng H. D để 01 bộ bình sử dụng ma túy đá lên bàn trong phòng hát và đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu trắng đen, bên trong có 01 túi nilon ma túy dạng đá và 01 túi nilon ma túy dạng kẹo thì đồng thời T cũng lấy 1.000.000đồng đưa cho D trả tiền mua ma túy. Sau khi D đi khỏi, T lấy túi ma túy đá trong bao thuốc lá ra, đổ một phần vào cóong thủy tinh gắn trên bộ đồ sử dụng ma túy trên bàn rồi sử dụng, phần ma túy còn lại trong túi nilon T cất vào bao thuốc lá và đặt trên bàn trong phòng hát. Sau đó, T tiếp tục sử dụng ma túy đá và hát karaoke cùng H. Đến khoảng 15h30’ cùng ngày, có đơn trình báo của ông Nguyễn Cát D1 là quản lý khách sạn N, tổ công tác Công an thành phố Phúc Yên tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ cùng tang vật gồm.

- Thu giữ của T: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng - đen bên trong có 02 túi nilon, trong đó 01 túi nilon chứa các tinh thể dạng đá được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1 + 01 túi nilon chứa 01 mảnh viên nén màu xanh được niêm phong trong phong bì kí hiệu A2; 01 bộ bình sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nước lọc nhãn hiệu Dasani, 01 cóong thủy tinh và 01 ống hút màu tím) + 01 bật lửa gas màu trắng - vàng - cam + 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen + 01 xe môtô biển kiểm soát 99G1 - 289.22.

Tại bản kết luận giám định số 1966/KLGĐ ngày 23/9/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 và A2, kết luận:

1. “Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3523g (Không phảy ba năm hai ba gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

2. “Khối lượng mảnh viên nén màu xanh kí hiệu A2 gửi giám định là 0,2081g (Không phảy hai không tám một gam, không kể bao bì). Cơ quan giám định từ chối giám định đối với yêu cầu xác định mẫu kí hiệu A2 gửi giám định có phải là chất ma túy, tiền chất sử dụng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không?Loại ma túy, tiền chất gì? Thể hiện tại thông báo từ chối giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.”

Tại Bản kết luận giám định số 5698/C09 - TT2 ngày 04/10/2019 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an, giám định bổ sung đối với mẫu vật thu giữ ký hiệu A2, kết luận:

“- Khối lượng MDMA trong 0,2081 gam mẫu mảnh viên nén màu xanh (mẫu A2) gửi giám định là 0,0809 gam.

- Khối lượng Methamphetamine trong 0,2081 gam mẫu mảnh viên nén màu xanh (mẫu A2) gửi giám định là 0,0047 gam”.

Cơ quan giám định hoàn lại mẫu sau giám định là A1 = 0,2311 gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ"; A2 = 0,156 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong.

Như vậy trọng lượng ma túy mà bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm tội là A1 + A2 = 0,3523 gam + 0,2081 gam = 0,5604 gam ma túy Methamphetamine và ma túy MDMA.

Đối với người đàn ông tên D đã bán ma túy cho T ngày 19/9/2019. Quá trình điều tra vụ án đến nay không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên CQĐT tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị Tuyết H là nhân viên phục vụ khách hát karaoke, không tham gia cùng T trong việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy ngày 19/9/2019 tại phòng Vip 5 khách sạn N, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Đỗ Văn T3 là nhân viên Lễ tân khách sạn N không biết không liên quan gì việc các đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Trong giai đoạn điều tra Nguyễn Anh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 100/CT - VKSPY ngày 25 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Anh T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o, khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 6 năm đến 06 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19 tháng 9 năm 2019, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 15giờ 30 phút ngày 19/9/2019, tại phòng hát Vip5 - khách sạn N thuộc tổ dân phố X, phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Anh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,5604 gam ma túy loại Methamphetamine và MDMA. T khai nhận với mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, trước đó T đã một lần bị xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và một lần bị xử phạt về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy hành vi nêu trên của Nguyễn Anh T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: số 100/CT - VKSPY ngày 25 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trị an địa pH, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu. Tháng 6/2014 bị xử phạt 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, tháng 8/2017 bị xử phạt 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này của bị cáo là Tái phạm nguy hiểm. Ngoài ra bị còn một lần đưa đi cai nghiện bắt buộc, hai lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản và một lần bị xét xử về tội đánh bạc. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường không có ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Nên cần có hình phạt nghiêm khắc như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn

hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy cùng bao gói cơ quan giám định hoàn lại nêu trên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ bình sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nước lọc nhãn hiệu Dasani, 01 cóong thủy tinh và 01 ống hút màu tím) + 01 bật lửa gas màu trắng - vàng – cam + 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng - đen cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen là phương tiện liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu bán xung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe môtô BKS: 99G1 - 289.22, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Lê Thị Ánh T2 sinh năm 1978, có HKTT tại phường T - thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (là vợ của T), chị T2 không biết và không liên quan gì về hành vi phạm tội của T ngày 19/9/2019 do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T2 là có căn cứ. Chị T2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Anh T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19 tháng 9 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy đối với mẫu ma túy A1 = 0,2311 gam cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ"; A2 = 0,156 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong. 01 bộ bình sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nước lọc nhãn hiệu Dasani, 01 cóong thủy tinh và 01 ống hút màu tím) + 01 bật lửa gas màu trắng - vàng – cam + 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng. Tịch thu bán xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã cũ (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Bắc Ninh
- Bị cáo; Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Bích